

TỔ VĨNH NGHIÊM - BIỂU TƯỢNG CỦA SỰ ĐOÀN KẾT TĂNG LÃ TRONG PHONG TRÀO CHẤN HƯNG PHẬT GIÁO VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ XX TẠI BẮC KỲ

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

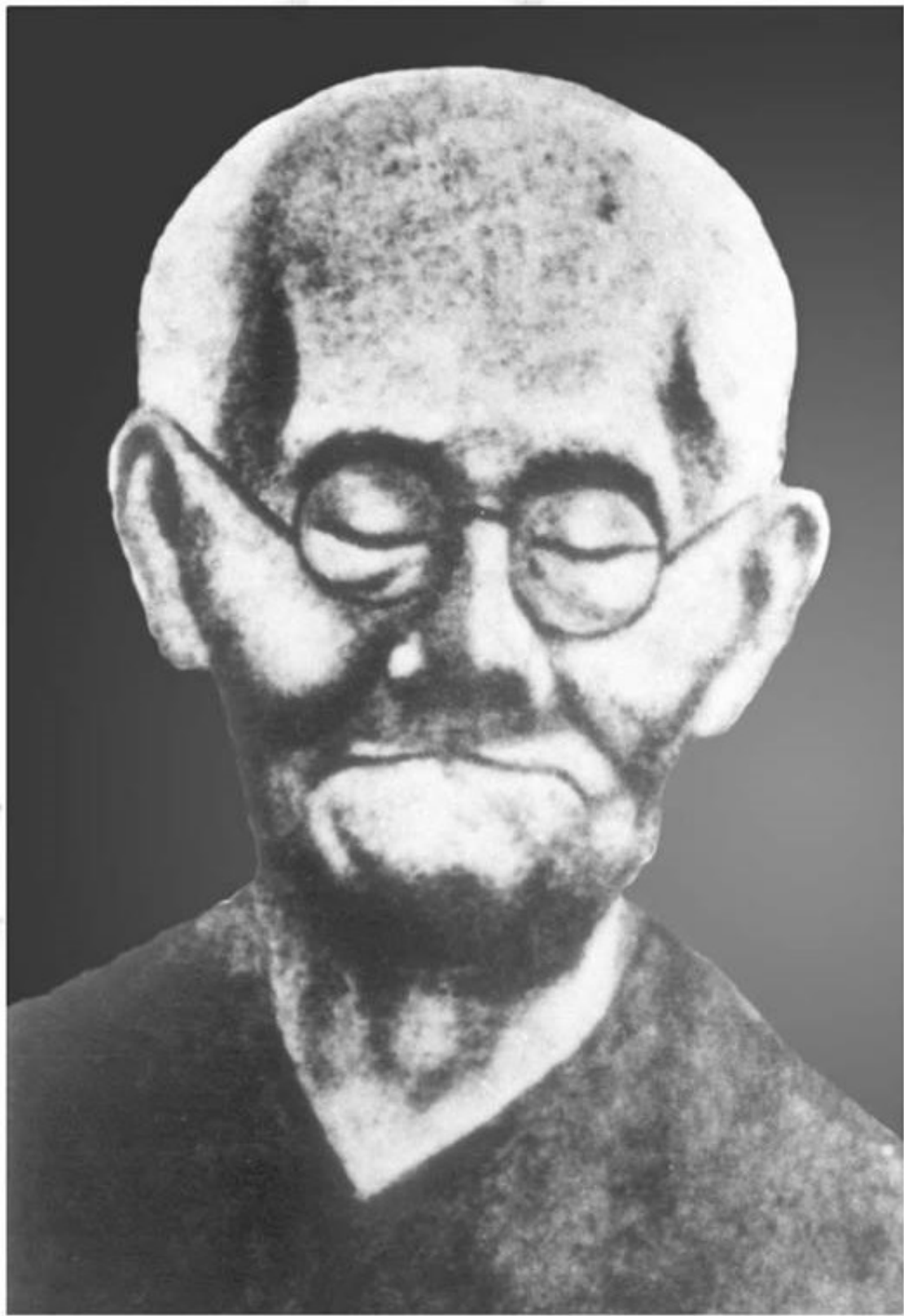
ISSN: 2734-9195

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU

PHẬT HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

ISSN: 2734-9195



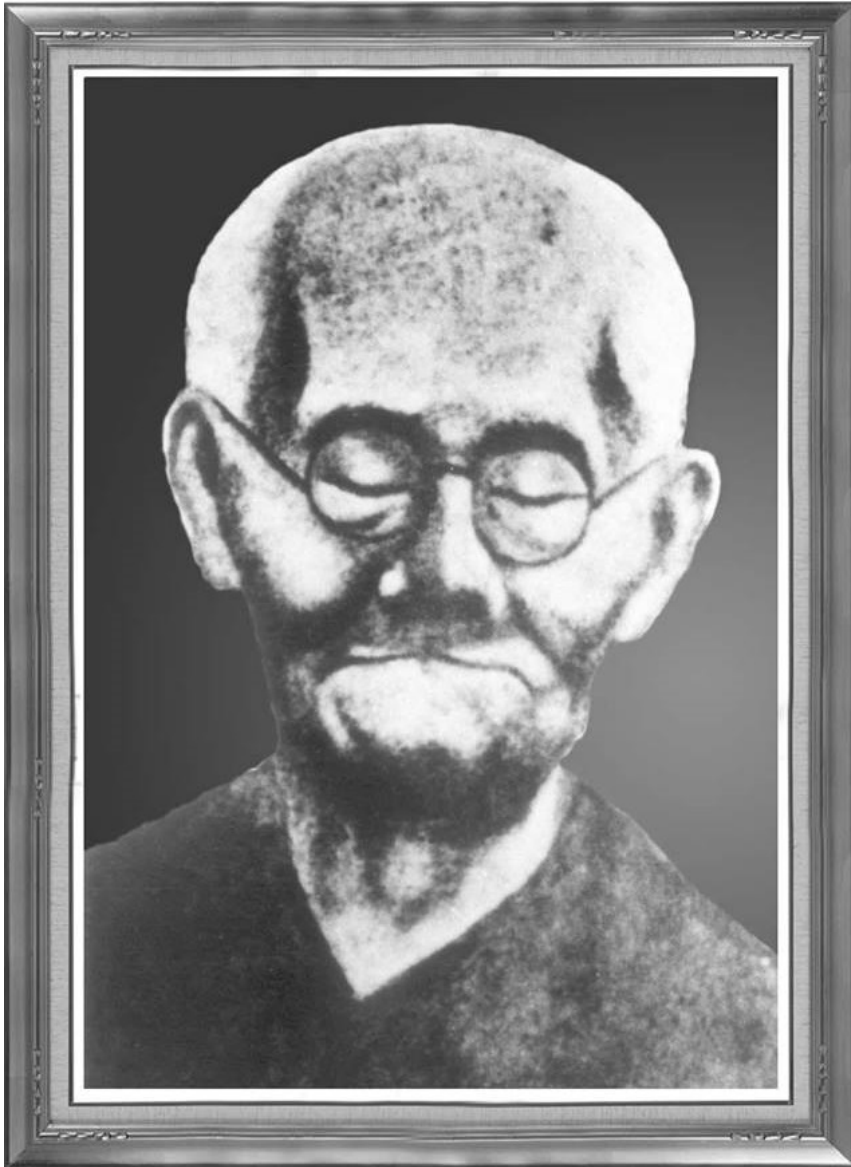


MỞ ĐẦU

Phật giáo được truyền vào nước ta vào khoảng thế kỷ II -III TCN bằng hai con đường, đường thủy và đường bộ. Xuyên suốt chiều dài lịch sử Việt Nam, Phật giáo luôn đồng hành cùng với dân tộc trải qua từng thời kỳ, với nhiều biến đổi thăng trầm, lúc thịnh vượng khi suy yếu. Nếu như ở thời Lý - Trần chúng ta thấy một Phật giáo huy hoàng, đạt đến đỉnh cao khi các vị vua thời ấy đều tôn sùng đạo Phật, trọng vọng chư Tăng, chú trọng đến việc xây chùa, tạc tượng, đào tạo tăng tài thì qua đến triều Nguyễn, vị thế Phật giáo đã không còn được như xưa. Đặc biệt vào cuối thế kỷ XIX khi nước ta bị thực dân Pháp đô hộ thì Phật giáo ngày càng suy yếu: “đến cuối thế kỷ XIX với sự đô hộ của Pháp, tình thế lại càng lụn bại thêm. Trong gần tám chục năm trời, Phật giáo vừa bị Thiên chúa giáo cạnh tranh ráo riết, vừa bị nhà cầm quyền nghiêm khắc hạn chế: nào lập Tăng tịch để kiểm tra, nào bắt buộc cất chùa phải xin phép trước...”(1). Trước tình trạng ấy, cùng với sự ảnh hưởng của phong trào chấn hưng Phật giáo trên thế giới từ Sri Lanka, Ấn Độ đến Trung Quốc, công cuộc chấn hưng ở nước ta cũng được tiến hành trên cả ba miền.

Hội Phật giáo Bắc Kỳ ra đời ngày 6/11/1934 theo Quyết định số 4283 của Thống sứ Bắc Kỳ. Trong quá trình thiết lập và xây dựng Hội, việc đầu tiên mà Hội Phật giáo Bắc kỳ hướng đến đó là bầu Ban chứng minh Đạo sư. Ban này gồm các vị cao tăng thạc đức có vai trò “chỉ dẫn cho Hội về sự nghiên cứu đạo Phật”. Tiếp đó, trong Bản Quy tắc riêng (được đại hội đồng ngày 28/11/1934 chuẩn y) ghi rõ: “Ban Đạo sư bầu lấy một vị trưởng ban hiệu là Thuyền gia Pháp chủ, bốn thành viên cố vấn để hợp tác với Ban Trị sự của Hội (2). Với chức vị Thuyền gia Pháp chủ, lúc bấy giờ chỉ có Sư Tổ Vĩnh Nghiêm là người xứng đáng nhất. Điều này đã được minh chứng qua bài viết “Một ngày hội cộng đồng của Phật giáo” của Nhị Lang, có đoạn như sau: “...xét hiện nay trong các sơn môn duy có sư Tổ Vĩnh Nghiêm là vị cao đạo nhất, từ bi ít có, được hầu khắp Tăng ni kính phục tài đức...”(3).

Từ khóa: *Tổ Vĩnh Nghiêm - Thích Thanh Hanh, chấn hưng Phật giáo, Phật giáo Bắc kỳ đầu thế kỷ XX.*



Sư tổ Vĩnh Nghiêm (1840-1936)

“Sư tổ họ Bùi, pháp hiệu là Thanh Hanh, sinh năm 1840 tại làng Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, tỉnh Hà Đông trong một gia đình thi lễ. Năm lên bảy tuổi, Ngài được gia đình theo cho học chữ Nho. Xuất gia vào năm mười tuổi, theo học với một vị Hòa thượng ở chùa Hòe Nhai, Hà Nội. Năm 18 tuổi Ngài theo thọ học với sư tổ Tâm Viên chùa Vĩnh Nghiêm. Năm 20 tuổi thọ giới cụ túc và tiếp tục ở lại chùa Vĩnh Nghiêm để tham thiền học đạo. Năm 30 tuổi (1870), nghĩa lý đã lâu, đạo thiền đã thấu, Ngài được nghiệp sư cử vào tỉnh Ninh Bình giảng dạy Phật pháp cho tăng, ni, khi ở chùa Phương Ban, lúc tới chùa Hoàng Kim, lại về chùa Phúc Tĩnh... suốt 30 năm. Đến năm 60 tuổi, Ngài được giao về kế nhiệm ngôi chùa Vĩnh Nghiêm và được mọi người tôn xưng là sư tổ Vĩnh Nghiêm” (4).

Ngay sau khi Hội Phật giáo Bắc kỳ được thành lập, ngày 23/12/1934, các thành viên của Hội tiến hành lễ đón sư tổ từ chùa Đức La về chùa Quán Sứ và suy tôn sư tổ đảm nhiệm chức

Thuyền gia Pháp chủ. Lễ cung đón được diễn ra một cách trang nghiêm, long trọng với hình ảnh sư tổ ngồi trên một chiếc xe, hai bên thì có hai đạo đồng bưng hai lọ hoa đi hầu. Đám rước đi ngang qua các hàng, phố thuộc Hà Nội và được rất nhiều người dân ra chào đón trên khắp các chặng đường, đến nổi Nhị Lang gọi đây là “Một ngày hội cộng đồng của Phật giáo”. Chứng tỏ rằng Ngài là một vị cao tăng niên cao lập trường (lúc này Tổ đã 94 tuổi) nhưng sức ảnh hưởng của sư tổ đối với quần chúng là rất lớn. Lúc này, trong bài đáp từ của mình, Tổ đã nêu lên tâm nguyện muốn thống nhất các sơn môn tại Bắc kỳ, cụ thể “bỏ hết mọi sự hiềm khích của tông nọ phái kia, một lòng sùng bái đức Phật chí tôn, ra công bảo trợ Hội Phật giáo làm được hoàn toàn mọi việc, để Phật lý ngày một xương minh, cho quần sinh được vui vẻ nương nhờ dưới bóng Bồ Đề mà thoát khỏi vòng trầm luân khổ ải”(5) .

Sau đó, vào ngày 11 và 12 tháng 1 năm 1936, lễ suy tôn sư Tổ Vĩnh Nghiêm lên ngôi vị Thuyền gia Pháp chủ đã được chính thức tổ chức tại chùa Quán Sứ. Buổi lễ được diễn ra một cách công khai, quy tụ rất nhiều tăng, ni, quan khách, hội viên về tham dự. Đặc biệt, còn có sự tham dự của đoàn đại biểu của hội An Nam Phật học hội tại Trung Kỳ do Hòa thượng Giác Tiên làm trưởng đoàn. Trong bức thư chúc mừng đăng trên tạp chí Đuốc Tuệ, cư sĩ Lê Đình Thám bày tỏ “Hội chúng tôi nghe tường thuật lễ suy tôn Ngài Thuyền gia Pháp chủ, rất phục cách xếp đặt của quý Ngài và mừng Phật giáo đồ ngày nay đối với nhau đã có tính đoàn thể” (6).



Chùa Quán Sứ (Hà Nội) - Ảnh: Giang Nguyễn

Tổ Vĩnh Nghiêm - biểu tượng của sự đoàn kết Tăng già đầu thế kỷ XX

Có thể nói, sư tổ Vĩnh Nghiêm có vai trò rất lớn trong phong trào chấn hưng. Bởi lúc bấy giờ, “ở Bắc Kỳ có chừng bốn trăm sơn môn; mỗi sơn môn có quy củ riêng, việc sơn môn nào thì sơn môn ấy biết, các sơn môn khác không can thiệp gì đến, dù ở sơn môn này có làm điều gì trái ngược, trừ ông sư tổ sơn môn mình, không nói gì thì không ai ngăn đoán được...”(7). Chính vì thế, công việc vận động chấn hưng gặp khá nhiều khó khăn và không phải ai đồng tình ủng hộ. Điển hình là việc hai chùa Linh Quang (Bà Đá) và Hồng Phúc cho phát hành tờ Tiếng Chuông Sớm vào giữa năm 1935, lúc đó tờ Đuốc Tuệ, cơ quan ngôn luận của hội Bắc kỳ Phật giáo chưa xuất hiện. Sự bất đồng ý kiến kéo dài từ giữa cho đến cuối năm 1935, nặng nề nhất là việc hai Tổ đình Linh Quang và Hồng Phúc phối hợp với các chùa chi nhánh tại Hà Nội và các tỉnh để tổ chức Bắc kỳ Phật giáo Cổ sơn môn. Trước tình trạng đó Tổ Vĩnh Nghiêm đã tìm mọi cách hòa giải, Ngài thường xuyên lui tới các Tổ đình trên để đả thông và thuyết phục. Nhờ vậy mà sự bất đồng ý kiến trước đó dần dần nhường chỗ cho sự cộng tác. Đầu tháng Chạp năm 1935, tờ Đuốc Tuệ ra mắt độc giả. Báo Tiếng Chuông Sớm liền viết bài chào mừng và đăng những bài có tinh thần hòa giải và cởi mở (8). Đặc biệt là trong buổi lễ suy tôn Tổ lên ngôi vị Thuyền gia Pháp chủ thì Tạp chí Tiếng Chuông Sớm của Bắc kỳ Phật giáo Cổ sơn môn cũng gửi lời chúc mừng. Tiếng chuông sớm cũng gửi gắm hy vọng rằng sư tổ Vĩnh Nghiêm cũng “để tâm chiếu cố đến” việc của Cổ sơn môn để giữ lấy lục hòa cùng nhau hoằng pháp (9).

Ngay từ khi mới thành lập, Hội Phật giáo Bắc kỳ đã nhận ra được việc thống nhất, xây dựng tình đoàn kết giữa các sơn môn là một điều hết sức quan trọng. Do đó, trong thâm ý của hội, việc suy tôn sư tổ làm Thuyền gia Pháp chủ với mục đích nhờ sự uy tín, đạo hạnh, đạo tâm, và sự thông hiểu giáo lý của Ngài có thể xóa bỏ được những hiềm nghi giữa hai bên, tạo ra một sự hòa hợp, thống nhất trong Tăng đoàn. Ngài là ngọn cờ quy tụ sự đoàn kết tăng giới Bắc kỳ. Đồng thời, tạo nên sự đồng tâm hiệp lực giữa tu sĩ và cư sĩ, xây dựng một hội Phật giáo Bắc kỳ vững mạnh và ổn định như chúng ta đã thấy.

Điều đó, cho thấy việc tìm ra một vị đạo cao đức trọng suy tôn lên làm Thuyền gia Pháp chủ có sức ảnh hưởng rất lớn đối với tiền đồ của Phật giáo Bắc kỳ nói riêng và Phật giáo cả nước nói chung. Sư tổ làm Thuyền gia pháp chủ được hai năm thì viên tịch. Tổ mất ngày 11.1.1936 tại chùa Vĩnh Nghiêm, thọ chín mươi sáu tuổi.

Thích Nữ Huệ Lợi - Học viên lớp Thạc sĩ Khóa III, Học viện PGVN tại Tp.HCM.

CHÚ THÍCH

Hầu hết các tác phẩm đều nói Tổ mất năm 1936. Thế nhưng, theo nghiên cứu mới nhất của Tiến Sĩ Nguyễn Đại Đồng thì cho rằng Tổ mất năm 1937. Xem thêm tại <http://tapchinghiencuuphathoc.vn/to-vinh-nghiem-ve-coi-phat-nam-nao.html>, truy cập ngày 11/6/2021.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Thọ Truyền, *Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2008, tr.19.
2. Ninh Thị Sinh (2016), *Lễ suy tôn Sư Tổ Vĩnh Nghiêm lên ngôi vị Thiền gia Pháp chủ Hội Phật giáo Bắc kỳ*, *Tạp chí Nghiên cứu Phật học*, số 1.
3. Ninh Thị Sinh, “*Phong trào chấn hưng Phật giáo ở Bắc Kỳ trường hợp Hội Phật giáo (1934-1945)*”, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020, tr.116.
4. Thích Đồng Bổn (cb-1995), *Tiểu sử Danh tăng Việt Nam thế kỷ XX*, Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh, tr.37. tr.36.
5. Ninh Thị Sinh (2016), *Lễ suy tôn Sư Tổ Vĩnh Nghiêm lên ngôi vị Thiền gia Pháp chủ Hội Phật giáo Bắc kỳ*, *Tạp chí Nghiên cứu Phật học*, số 1.
6. Lê Đình Thám, “*Bức thư của Hội Phật học Trung kỳ gửi ra sau khi các đại biểu Hội ấy ra dự lễ suy tôn Bắc Kỳ Thuyền gia Pháp chủ về tới Huế*”, *Đuốc Tuệ*, số 9, ngày 11/2/1936, tr.23.
7. “*Bài diễn văn của cụ Nguyễn Năng Quốc*”, *Đuốc Tuệ*, số 9, 11/2/1936, tr.7
8. Thích Đồng Bổn (cb-1995), *Tiểu sử Danh tăng Việt Nam thế kỷ XX*, Thành hội Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh, tr.37.
9. “*Lễ suy tôn cụ tổ Vĩnh Nghiêm lên làm Pháp chủ Hội Phật giáo*”, *Tiếng chuông sớm*, số 21, 6/4/1936, tr.44